

Số: 146./TB-UBND

Đồng Hới, ngày 06 tháng 6 năm 2024

### THÔNG BÁO

Về chủ trương thu hồi đất để giải phóng mặt bằng thực hiện công trình Khu đô thị Bảo Ninh 4, xã Bảo Ninh, thành phố Đồng Hới

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 16/2018/QĐ-UBND ngày 25/6/2018 của UBND tỉnh ban hành quy định trình tự, thủ tục hành chính về lĩnh vực đất đai áp dụng cho đối tượng là tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định số 3526/QĐ-UBND ngày 29/10/2021 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết Khu đô thị Bảo Ninh 4, 5, 6 và 7 tại xã Bảo Ninh, thành phố Đồng Hới, tỷ lệ 1/500;

Căn cứ Quyết định số 2674/QĐ-UBND ngày 30/9/2022 của UBND tỉnh Quảng Bình về quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 158/QĐ-UBND ngày 24/01/2024 của UBND tỉnh Quảng Bình về quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 415/QĐ-UBND ngày 26/02/2024 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 thành phố Đồng Hới;

Căn cứ Chính lý địa chính tờ bản đồ địa chính số 16, 17, 60, xã Bảo Ninh do Trung tâm Trung tâm Công nghệ Thông tin Tài nguyên và Môi trường lập ngày 18/11/2022 được Sở Tài nguyên - Môi trường ký duyệt ngày 05/12/2022 và Thống kê kết quả chỉnh lý địa chính (phần điều chỉnh) được Sở Tài nguyên - Môi trường duyệt ngày 03/6/2024.

Xét Tờ trình số 56/TTr-LD ngày 03/6/2024 của Liên danh Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Thịnh và Công ty TNHH Đầu tư và Xây dựng Hoàng Minh (chủ đầu tư) về việc đề nghị ban hành thông báo thu hồi đất để GPMB xây dựng công trình Khu đô thị Bảo Ninh 4, xã Bảo Ninh, thành phố Đồng Hới và Tờ trình số: 887./TTr-TNMT ngày 04/6/2024 của Phòng Tài nguyên - Môi trường.

 

UBND thành phố Đồng Hới thông báo về chủ trương thu hồi đất để giải phóng mặt bằng công trình Khu đô thị Bảo Ninh 4, xã Bảo Ninh, thành phố Đồng Hới với những nội dung sau:

**1. Lý do thu hồi:** Để giải phóng mặt bằng thực hiện công trình Khu đô thị Bảo Ninh 4, xã Bảo Ninh, thành phố Đồng Hới theo quy hoạch đã được phê duyệt.

## **2. Chủ sử dụng đất, diện tích, vị trí đất thu hồi**

a) Chủ sử dụng, vị trí, diện tích đất bị thu hồi cụ thể được xác định theo Chính lý địa chính tờ bản đồ địa chính số 16, 17, 60, xã Bảo Ninh do Trung tâm Trung tâm Công nghệ Thông tin Tài nguyên và Môi trường lập ngày 18/11/2022 được Sở Tài nguyên - Môi trường ký duyệt ngày 05/12/2022 và Thống kê kết quả chính lý địa chính (phần điều chỉnh) được Sở Tài nguyên - Môi trường duyệt ngày 03/6/2024.

(Có danh sách chi tiết kèm theo)

b) Tổng diện tích đất thu hồi: 415.227,6 m<sup>2</sup> (Bốn trăm mười lăm nghìn hai trăm hai mươi bảy phẩy sáu mét vuông). Trong đó:

- Diện tích đất hộ gia đình, cá nhân sử dụng thuộc phạm vi quy hoạch: 5.326,0 m<sup>2</sup> đất bằng trồng cây hàng năm khác (BHK).

- Diện tích đất hộ gia đình, cá nhân sử dụng ngoài phạm vi quy hoạch bị ảnh hưởng đề nghị thu hồi: 4,7 m<sup>2</sup> đất bằng trồng cây hàng năm khác (BHK).

- Diện tích đất tổ chức sử dụng thuộc phạm vi quy hoạch: 314.753,1 m<sup>2</sup> đất rừng sản xuất (RSX).

- Diện tích đất tổ chức quản lý thuộc phạm vi quy hoạch: 95.143,8 m<sup>2</sup> đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp (SKC), đất giao thông (DGT).

(Chi tiết có phụ lục kèm theo)

## **3. Kế hoạch điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm**

a) Kiểm kê hiện trạng từ ngày ban hành thông báo thu hồi đất đến ngày 30/6/2024: Ban QLDA ĐTXD và Phát triển quỹ đất thành phố chủ trì, phối hợp với chủ đầu tư dự án, UBND xã Bảo Ninh gửi thông báo kiểm kê hiện trạng đến từng tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có đất, tài sản bị thu hồi.

b) Kiểm tra, xác nhận số liệu kiểm kê: Từ ngày 01/7/2024 đến ngày 20/7/2024, Ban QLDA ĐTXD và Phát triển quỹ đất thành phố tổng hợp, gửi hồ sơ đến UBND xã Bảo Ninh để xác nhận theo quy định.

c) Thời hạn thu hồi đất: Thực hiện theo quy định tại Điều 67 Luật Đất đai năm 2013.

## **4. Dự kiến kế hoạch di chuyển và bố trí tái định cư**

- Dự án không thực hiện bố trí tái định cư.

- Việc di chuyển các công trình (nếu có) thực hiện theo phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư được phê duyệt.

### 5. Tổ chức thực hiện

a) Ban QLDA ĐTXD và Phát triển quỹ đất thành phố chủ trì, phối hợp với Chủ đầu tư dự án, UBND xã Bảo Ninh gửi thông báo thu hồi đất đến từng người có đất bị thu hồi, họp phổ biến đến người dân trong khu vực có đất thu hồi, niêm yết tại trụ sở UBND xã Bảo Ninh địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi; quán triệt đến người có đất trong phạm vi thu hồi về việc không được mua bán, chuyển quyền sử dụng đất hoặc tạo lập các tài sản khác gắn liền với đất trên diện tích đất đã thông báo thu hồi.

b) Văn phòng HĐND-UBND thành phố đăng tải thông báo thu hồi đất trên trang thông tin điện tử thành phố trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày ký Thông báo này để nhân dân được biết.

c) UBND xã Bảo Ninh có trách nhiệm phối hợp với Ban QLDA ĐTXD và Phát triển quỹ đất thành phố triển khai thực hiện kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm.

d) Người sử dụng đất có trách nhiệm phối hợp với Ban QLDA ĐTXD và Phát triển quỹ đất thành phố, UBND xã Bảo Ninh thực hiện việc điều tra, khảo sát, đo đạc xác định diện tích đất, tài sản khác gắn liền với đất để lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

UBND thành phố thông báo để các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất trong khu vực và các cơ quan, đơn vị liên quan biết và thực hiện./.

#### Nơi nhận:

- CT, PCT UBND TP;
- Các phòng: TN-MT, QLĐT, TC-KH, VP HĐND-UBND;
- Ban QLDA ĐTXD và PTQĐ TP;
- Chi nhánh VP ĐKĐĐ TP;
- UBND xã Bảo Ninh;
- Chủ đầu tư công trình;
- Người có đất bị thu hồi (do TTPTQĐ gửi);
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Đức Cường**

**DANH SÁCH THÔNG BÁO CHỦ TRƯỞNG THU HỒI ĐẤT ĐỂ GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG THỰC HIỆN CÔNG TRÌNH KHU ĐÔ THỊ BẢO NINH 4 TẠI XÃ BẢO NINH, THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI**



(Phụ lục chi tiết kèm theo Thông báo số **146** /TB-UBND ngày **06/6** / 2024 của UBND thành phố Đồng Hới

TT	Tên người sử dụng, quản lý đất	Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Diện tích (m2)	Diện tích trong phạm vi quy hoạch (m2)	Loại đất	Diện tích ngoài phạm vi QH bị ảnh hưởng đề nghị thu hồi (m2)	Loại đất
<b>I</b>	<b>Hộ gia đình cá nhân</b>			<b>5.330,7</b>	<b>5.326,0</b>		<b>4,7</b>	
1	Ông, bà: Phạm Văn Hành - Nguyễn Thị Khuyên	16	414(1)	335,9	335,9	BHK		
			414(2)	4,7			4,7	BHK
			415	993,0	993,0	BHK		
			416	343,3	343,3	BHK		
			374	323,9	323,9	BHK		
			372	328,0	328,0	BHK		
			373	520,7	520,7	BHK		
2	Ông, bà: Trần Mạnh Danh - Trần Thị Thu Hương	16	149	2.481,2	2.481,2	BHK		
<b>II</b>	<b>Tổ chức sử dụng</b>			<b>314.753,1</b>	<b>314.753,1</b>			
1	BQL rừng phòng hộ Đồng Hới và ven biển tỉnh Quảng Bình	60	167(1)	64.377,3	64.377,3	RSX		
			74(21)	10.078,2	10.078,2	RSX		
			74(19)	580,9	580,9	RSX		
			74(20)	24.374,6	24.374,6	RSX		
			74(1)	356,3	356,3	RSX		
			74(3)	2.458,3	2.458,3	RSX		
			74(5)	6.720,5	6.720,5	RSX		
			74(7)	23.172,0	23.172,0	RSX		
			74(9)	4.998,2	4.998,2	RSX		

*Handwritten signatures in blue ink.*

TT	Tên người sử dụng, quản lý đất	Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Diện tích trong phạm vi quy hoạch (m <sup>2</sup> )	Loại đất	Diện tích ngoài phạm vi QH bị ảnh hưởng đề nghị thu hồi (m <sup>2</sup> )	Loại đất	
1	BQL rừng phòng hộ Đồng Hới và ven biển tỉnh Quảng Bình	60	74(10)	5.741,2	5.741,2	RSX			
			74(11)	32.801,7	32.801,7	RSX			
			74(12)	4.620,2	4.620,2	RSX			
			74(13)	10.614,7	10.614,7	RSX			
			74(14)	13.722,3	13.722,3	RSX			
			74(15)	462,9	462,9	RSX			
			74(16)	1.511,5	1.511,5	RSX			
			74(17)	838,0	838,0	RSX			
			74(18)	2.323,1	2.323,1	RSX			
			88(1)	87.992,3	87.992,3	RSX			
2	Công ty cổ phần XDTH Minh Anh	60	82(1)	15.487,8	15.487,8	BHK			
			82(2)	1.521,1	1.521,1	BHK			
III	<b>Tổ chức quản lý</b>			<b>95.143,8</b>	<b>95.143,8</b>				
1	UBND xã Bảo Ninh	60	85(1)	61.762,9	61.762,9	SKC			
			16	356	125,8	125,8	BHK		
			16	210(1)	450,9	450,9	DGT		
			16	344(1)	93,9	93,9	DGT		
			17	90(1)	837,3	837,3	DGT		
			167(2)	187,4	187,4	NTD			
			167(3)	44,8	44,8	NTD			
			167(4)	6,7	6,7	NTD			
			166(1)	2.200,6	2.200,6	DGT			
			72(1)	978,4	978,4	DGT			
			53(1)	2.798,5	2.798,5	DGT			
			84(1)	25.240,1	25.240,1	DGT			
			168(1)	416,5	416,5	DGT			
<b>Tổng</b>				<b>415.227,6</b>	<b>415.222,9</b>		<b>4,7</b>		

*Handwritten signature*

*Handwritten signature*